

Bản án số: 15/2020/HS-ST
Ngày: 07 - 5 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HOÀ BÌNH

-Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lý Thị Đoàn.

Thẩm phán: Bà Bạch Thị Hồng Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Kim Bảng.

Ông Nguyễn Văn Minh.

Ông Bạch Thanh Chương.

- Thư ký phiên toà: Bà Đỗ Thị Nh – Thư ký TAND tỉnh Hoà Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hoà Bình tham gia phiên toà: Ông Đinh Mạnh Tường - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hoà Bình, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 23/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 16/QĐXXST-HS ngày 24/4/2020, đối với bị cáo:

Bùi Văn T, Sinh năm 1979.

Nơi cư trú: Xóm L, xã T, huyện Yên Thủy, tỉnh Hoà Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Dân tộc: Mường; Trình độ học vấn: 0/12; Có bố là Bùi Văn Viêng sinh năm 1949 và có mẹ là Bùi Thị Dữm (đã chết); Có vợ là Phạm Thị H (đã chết); có 02 con, lớn là Phạm Hồng Nh sinh năm 2017, nhỏ là Phạm Thị Th sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 03/12/2019 Toà án nhân dân tỉnh Hoà Bình thụ lý vụ án hình sự sơ thẩm số 51/2019/TLST-HS.

Trong thời hạn chuẩn bị xét xử, ngày 13/01/2020 Toà án nhân dân tỉnh Hoà Bình ra quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung để giám định tình trạng tâm thần đối với Bùi Văn T.

Tại kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 89/KLGD ngày 17/3/2020 của Viện pháp y tâm thần trung ương – Bộ y tế kết luận “ *Tiền sử bị can Bùi Văn T có đợt rối loạn thần cấp đã khỏi. Trước, trong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định bị can Bùi Văn T không có bệnh tâm thần. Tại thời điểm trên bị can đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Bị can không cần áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh*”

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/8/2019 đến nay. Được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị Phạm Thị H. Sinh năm 1983.

Nơi cư trú: Xóm L, xã T, huyện Yên Thủy, tỉnh Hoà Bình. (đã chết)

Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Chị Phạm Thị B. Sinh năm 1985

Trú tại: Xóm K, xã P, huyện Yên Thủy, tỉnh Hoà Bình. Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Bùi Văn T. SN 1982.

Nơi cư trú: Xóm L, xã T, H. Yên Thủy, tỉnh Hoà Bình. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Vũ Duy Tôn. Sinh năm 1953 - Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư Vũ Duy Tôn – Đoàn Luật sư tỉnh Hòa Bình.

Địa chỉ: Tổ 1, phường Tân Thịnh, Tp Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 22/7/2019, Bùi Văn T mang chiếc võng xếp cùng chiếc điều cày làm bằng tre ra trước sân nhà để nằm và hút thuốc Lào, đến khoảng 19 giờ Bùi Văn T nghe tiếng bước chân từ cổng đi vào sân, biết vợ mình là chị H đi làm về, nhưng T vẫn hỏi “*ai đấy*”, chị H không trả lời. Cho rằng chị H coi thường mình, đồng thời sẵn có những âm ức phát sinh trong cuộc sống giữa hai vợ chồng từ trước, nên **Bùi Văn T nảy sinh ý định muốn đánh chị Phạm Thị H cho hả giận**. Bùi Văn T ngồi dậy tay phải cầm chiếc điều cày rồi bước lại đối diện với chị H đang đứng trong sân nhà, đồng thời T vung tay dùng điều cày đập từ trên xuống trúng vào phần đầu của chị H. Sau đó Bùi Văn T tiếp tục đập liên tiếp nhiều phát vào vùng đầu của chị H, vừa đập T vừa nói “*bao mãi không nghe, hôm nay tao sẽ đánh cho mày chết*”. Bị Bùi Văn T đánh nên chị H đã ngã **ngửa ra nền sân**.

Trong lúc vung điều cày lên đập chị H, Bùi Văn T bị nước trong ống điều bắn vào mặt nên T vứt điều xuống đất rồi chạy ra chỗ vòi nước (gần bếp) để rửa mặt. Sau khi rửa mặt xong, Bùi Văn T nhìn thấy con dao của gia đình (loại dao mũi nhọn, chuôi bằng gỗ, dài khoảng 50 cm) đang treo trên vách tường bếp. Bùi Văn T cầm lấy con dao, và đi về phía sân đến nơi chị H đang nằm. Lúc này chị H đang nằm bất động, Bùi Văn T tiến sát lại, cúi người dùng tay phải cầm dao chém liên tiếp nhiều nhát, chiều hướng từ trên xuống dưới vào vùng đầu, mặt của chị H. Do chém quá mạnh nên con dao trong tay T tuột ra, cùng lúc đó ông Bùi Văn Viêng (sinh năm 1949, bố đẻ của T, nhà sát cạnh nhà T) cầm đèn pin chạy đến, ông Viêng nói với T “*sao mày lại làm thế hả con*”. Bùi Văn T không nói gì, nhặt dao đang dính máu và chùi vào vệt cỏ phía trước nhà. Lúc này có cháu Bùi Thị Xuân (sinh năm 2005, cháu của T và đang bế con gái còn nhỏ của T) chạy đến, Xuân nói với T “*Tại sao chú lại làm thế, chú làm thế thì hai đứa con ai nuôi?*”. Bùi Văn T không nói gì mà cầm theo con dao rồi bỏ chạy lên núi Đồi Đô ở phía sau nhà (thuộc xóm L) để trốn. Còn chị Phạm Thị H bị tử vong ngay tại chỗ, ngay sau đó gia đình chị H đã có đơn trình báo đến cơ quan Công an.

Đến khoảng 08 giờ ngày 23/7/2019, do đói nên Bùi Văn T đi tìm đồ ăn, đang đi thì gặp ông Bùi Văn Tấn (sinh năm 1969, trú tại xóm Đình, xã T) đang làm cỏ ở nương sắn gần đây. Bùi Văn T kể lại toàn bộ nội dung việc T dùng điều cày, dao đập và chém chị H cho ông Tấn nghe. Sau khi nghe T kể lại, ông Bùi Văn Tấn khuyên T đến cơ quan công an đầu thú, sau đó ông Tấn dẫn T đến lều trông nương của vợ chồng ông Dương Văn Xiện và bà Bùi Thị Nghia (đều trú tại xóm L). Sau đó ông Tấn đi về con vợ chồng ông Xiện nấu cơm cho T ăn đồng thời khuyên T ăn cơm xong thì đến cơ quan Công an đầu thú.

Trong lúc ông X đang dọn cơm, Bùi Văn T phát hiện có lực lượng công an đang truy bắt nên đã bỏ trốn lên núi đá, bỏ lại con dao gây án tại lều của gia đình ông X.

Đối với đề nghị giải quyết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hòa Bình đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, thụ lý giải quyết vụ việc theo quy định của pháp luật.

Ngày 01/8/2019, Bùi Văn T đến cơ quan Công an đầu thú và khai báo về hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận giám định số 113/GĐPY-CAT-PC09 ngày 10/9/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hòa Bình, kết luận: *“Nạn nhân bị chấn thương vùng: Đầu, mặt do tác động rất mạnh bởi vật tày rắn, sắc gây nên các tổn thương: Chảy máu, tụ máu bán cầu đại não, tiểu não, trong não thất và một số vết rách da, sưng nề, bầm tím trên cơ thể nạn nhân. Trong buồng tử cung có phôi thai(khoảng 5 đến 6 tuần tuổi). Nạn nhân chết do chấn thương sọ não”*.

Ngày 23/7/2019, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hòa Bình ra các Quyết định trưng cầu giám định số 82/PC02 và 83/PC02 trưng cầu Viện khoa học hình sự, Bộ Công an, giám định AND và giám định mô bệnh học đối với mẫu vật thu được tại hiện trường vụ án và thu trên tử thi Phạm Thị H.

Tại bản kết luận giám định mô bệnh học số 4181/C09-TT1 ngày 23/8/2019 của Viện khoa học hình sự, Bộ Công an, kết luận: *“Có hình ảnh rau thai bám trong thành tử cung”*.

Tại bản Kết luận giám định số 4186/C09-TT3 ngày 30/8/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận:

“1. Không phát hiện thấy máu trên mảnh tre(ký hiệu M5) và chiếc điều cày(ký hiệu M6).

2.Trong mẫu ghi thu dịch âm đạo của Phạm Thị H(ký hiệu M2) không có tinh trùng người.

3.Đã xác định được kiểu gen của mẫu nghi mô thai nhi thu trong tử cung của Phạm Thị H(ký hiệu M3). Kiểu gen này trùng hoàn toàn với kiểu gen của Phạm Thị H.

4. Trên mẫu móng tay ghi thu của Phạm Thị H(ký hiệu M1) có tế bào người, kiểu gen trùng hoàn toàn với kiểu gen của Phạm Thị H.

5.Mẫu ghi máu ghi thu tại hiện trường (ký hiệu M4) là máu của Phạm Thị H.

6. Lưu kiểu gen của Phạm Thị H tại Viện khoa học hình sự, Bộ Công an.”

**Về vật chứng trong vụ án:*

Cơ quan điều tra đã thu giữ các vật chứng như sau: 2.800.000 VNĐ (thu trên tay tử thi Phạm Thị H); quần áo, dép, mũ, mảnh vòng đeo tay bị vỡ, mảnh tre, miếng cày vỡ, mẫu máu, mẫu móng tay, mẫu thu dịch âm đạo thu tại hiện trường; 01 con dao. Toàn bộ các vật chứng trên đã được chuyển đến Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hòa Bình để xử lý theo hồ sơ.

**Về dân sự:* Đại diện hợp pháp bị hại yêu cầu Bùi Văn T bồi thường số tiền 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng).

Bản cáo trạng số: 57/CT-VKS ngày 29/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình truy tố bị cáo Bùi Văn T về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1, Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Trình bày lời luận tội tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình: Giữ nguyên quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình; phân tích tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi do bị cáo thực hiện, nhân thân của bị cáo; tình tiết tăng nặng; tình tiết giảm nhẹ; đề nghị:

Áp dụng: Điểm n, khoản 1, Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 39 Bộ luật hình sự

Xử phạt: Bùi Văn T tù chung thân về tội Giết người. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 01/8/2019

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị hại đại diện là chị Phạm Thị B yêu cầu bị cáo T bồi thường tổn thất tinh thần cho gia đình số tiền 150.000.000 đồng. Đề nghị HĐXX xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Đề nghị: Trả lại cho người đại diện hợp pháp bị hại số tiền 2.800.000 đồng (*hai triệu tám trăm nghìn đồng*); tịch thu và tiêu hủy 01 con dao miếng cày vỡ bị cáo dùng làm công cụ phạm tội và các vật chứng thu giữ tại hiện trường hiện không sử dụng được là quần áo, dép, mũ, mảnh vòng đeo tay bị vỡ, mảnh tre, mẫu máu, mẫu móng tay, mẫu thu dịch âm đạo.

Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Luật sư Vũ Duy Tôn thừa nhận việc truy tố bị cáo về tội giết người là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, bị cáo là người dân tộc thiểu số; bị cáo có con còn nhỏ. Đề nghị xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để bị cáo sớm trở về nuôi dạy con cái.

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn T khai nhận: Ngày 22/7/2019 bị cáo đã thực hiện hành vi giết vợ là Phạm Thị H, đúng như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ân hận, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại chị Phạm Thị B: Sau khi bị hại Phạm Thị H chết phía gia đình ông Bùi Văn Viêng (bố chồng chị H) đã đứng ra lo ma chay cho chị H, nên gia đình bị hại đại diện là tôi chỉ yêu cầu bị cáo Bùi Văn T bồi thường tổn thất tinh thần cho gia đình số tiền 150.000.000 đồng và yêu cầu HĐXX xét xử bị cáo theo đúng quy định của pháp luật, hiện nay các cháu là Bùi Phạm Hồng Nh và Bùi Phạm Hồng Th là con của bị cáo T và bị hại H đang sinh sống cùng gia đình anh Bùi Văn T (em trai bị cáo) nên gia đình tôi không có yêu cầu gì.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Bùi Văn T: Sau khi chị H chết, gia đình tôi đã đứng ra lo mai táng cho chị H, nay gia đình không yêu cầu bị cáo T thanh toán lại số tiền mai táng chị H, các cháu là Bùi Phạm Hồng Nh và Bùi Phạm Hồng Th là con của bị cáo T và bị hại H hiện nay gia đình tôi đang trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục và gia đình không yêu cầu bị cáo T phải bồi thường tiền tổn thất tinh thần và tiền cấp dưỡng cho hai cháu. Mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người bào chữa cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hòa Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về nội dung:* Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của Người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, xác định:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 22/7/2019 Bùi Văn T mang chiếc võng xếp cùng chiếc điều cày làm bằng tre ra trước cửa nhà để nằm và hút thuốc Lào, đến khoảng 19 giờ Bùi Văn T nghe tiếng bước chân từ cổng đi vào sân, biết vợ mình là chị H đi làm về, nhưng T vẫn hỏi “ai đấy”, chị H không trả lời. Cho rằng chị H coi thường mình, đồng thời sẵn có những âm ức phát sinh trong cuộc sống vợ

chông từ trước, nên Bùi Văn T đã ngồi dậy tay phải cầm chiếc điều cày tiến lại phía chị H và đã dùng chiếc điều cày bằng tre đập liên tiếp nhiều nhất vào vùng đầu, mặt của chị H làm cho chị H ngã xuống đất, sau đó Bùi Văn T vào bếp cầm một con dao mũi nhọn, chuôi gỗ dài 50cm quay ra chỗ chị H nằm bất tỉnh rồi dùng dao chém nhiều nhất vào vùng đầu, mặt của chị H, dẫn đến hậu quả làm cho chị H bị tử vong ngay tại chỗ.

Với hành vi phạm tội và các chứng cứ nêu trên, có đủ căn cứ kết luận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hoà Bình truy tố Bùi Văn T về tội Giết người theo quy định tại điểm n, khoản 1, Điều 123 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi đó trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của người khác, xâm phạm quyền bất khả xâm phạm về tính mạng, tước đi quyền được sống của con người một cách trái pháp luật, bị cáo đã giết chính người vợ của mình, gây mất trật tự trị an tại địa phương, dư luận lên án, trái với luân thường đạo lý. Do đó cần thiết phải có hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, hậu quả của hành vi bị cáo đã thực hiện cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội đối với phụ nữ có thai. Nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú; Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu vùng xa; Bị cáo không biết chữ, trình độ nhận thức thấp. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

[4] Về trách nhiệm dân sự.

Tại phiên tòa đại diện gia đình bị hại là chị Phạm Thị B yêu cầu bị cáo Bùi Văn T bồi thường tổn thất tinh thần cho gia đình số tiền 150.000.000 đồng. Căn cứ điều 591 Bộ luật dân sự năm 2015 và theo tinh thần Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP, ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận khoản bồi thường tổn thất tinh thần cho người thân người bị thiệt hại (cụ thể là ông Phạm Viết Mão và bà Nguyễn Thị Hoà là bố mẹ bị hại Phạm Thị H) đại diện là chị Phạm Thị B là 100 tháng lương cơ sở x 1.490.000 đồng = 149.000.000 đồng (một trăm bốn mươi chín triệu đồng). Như vậy khoản tiền bồi thường tổn thất tinh thần cho người thân của bị hại Hội đồng xét xử chấp nhận là 149.000.000 đồng (một trăm bốn mươi chín triệu đồng).

Đối với số tiền 150.000.000 đồng gia đình bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tổn thất tinh thần không có căn cứ để HĐXX chấp nhận.

Đối với các khoản chi phí gia đình anh Bùi Văn T đã bỏ ra mai táng bị hại Phạm Thị H, gia đình anh Bùi Văn T không yêu cầu bị cáo T hoàn lại, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với các cháu Bùi Phạm Hồng Nh và Bùi Phạm Hồng Th là con của bị cáo T và bị hại H, hiện nay gia đình anh Bùi Văn T đang trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục hai cháu và không yêu cầu bị cáo bồi thường tiền tổn thất tinh thần và tiền cấp dưỡng nuôi hai cháu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về vật chứng.

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã:

Thu giữ trên tay tử thi Phạm Thị H số tiền 2.800.000 đồng. Xét đây là số tiền của bị hại Phạm Thị H nên cần trả lại cho gia đình bị hại đại diện là chị Phạm Thị B.

Thu giữ tại hiện trường quần áo, dép, mũ, mảnh vòng đeo tay bị vỡ, mảnh tre, mẫu máu, mẫu móng tay, mẫu thu dịch âm đạo, mẫu nghi mô thai. Xét các vật chứng này không sử dụng được nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Thu giữ tại hiện trường 01 con dao, điều cày vỡ. Xét đây là công cụ phạm tội nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm n khoản 1 điều 123; Điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điểm i, khoản 1 Điều 52; Điều 39 Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; điều 591 Bộ luật dân sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Căn cứ khoản 2, Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14.

[1] Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn T phạm tội “ Giết người ”.

[2] Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Bùi Văn T tù chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày 01/8/2019.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Bùi Văn T phải bồi thường cho ông Phạm Viết Mão và bà Nguyễn Thị Hoà đại diện là chị Phạm Thị B số tiền: 149.000.000 đồng (*một trăm bốn mươi chín triệu đồng*).

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật và người thi hành có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thực hiện việc thi hành án thì hàng tháng còn phải chịu thêm tiền lãi cho người được thi hành án theo mức lãi suất

quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án.

[4] Về xử lý vật chứng:

Trả lại cho ông Phạm Viết Mão và bà Nguyễn Thị Hoà đại diện là chị Phạm Thị B số tiền 2.800.000 đồng (*hai triệu tám trăm nghìn đồng*) trong 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn.

Tịch thu, tiêu hủy:

- Mẫu vật hoàn lại sau giám định trong 01 (một) hộp niêm phong kín còn nguyên vẹn. Trên bề mặt có ghi: “Vật chứng vụ án giết người, xảy ra ngày 22/7/2019 tại xóm L, xã Lạc Thạch, Yên Thủy, Hoà Bình, gồm:

+ Mẫu móng tay của nạn nhân Phạm Thị H – SN:1983.

+ Mẫu máu thu của nạn nhân Phạm Thị H – SN:1983.

+ Mẫu máu thu dịch âm đạo nạn nhân Phạm Thị H – SN:1983.

+ Mẫu máu thu hiện trường vị trí số 1 của nạn nhân Phạm Thị H – SN:1983.

+ Mẫu nghi mô thai ghi thu của Phạm Thị H” trong 01 hộp nhựa có nắp màu đỏ. Trên mép dán có dấu tròn đỏ niêm phong của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an tỉnh Hoà Bình và chữ ký thành phần tham gia niêm phong (*nhiều dấu mờ nhoè không nét*).

- 01 (một) con dao mũi nhọn dài khoảng 46,5cm. Phần lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 32,7cm, phần cán dao bằng gỗ dài khoảng 13,8cm hai đầu có bọc khâu bằng kim loại. Dao được bọc trong vỏ bao bằng hai mảnh tre ốp vào nhau bằng dây buộc.

- 01 (một) chiếc áo vải dài tay màu đỏ, đã cũ bẩn và qua sử dụng.

- 01 (một) chiếc quần vải màu đỏ đậm, đã cũ bẩn và qua sử dụng.

- 01 (một) chiếc áo dài tay màu tím, đã cũ bẩn và qua sử dụng.

- 01 (một) chiếc mũ dạng vải nhựa, trên mũ có gắn bông hoa bằng vải chấm đen. Đã cũ bẩn và qua sử dụng.

- 03 (ba) mảnh vỡ của chiếc vòng màu nâu.

- 01 (một) chiếc ông tre điều cày vỡ.

- 01 (một) mảnh tre.

- 01 (một) chiếc dép nhựa màu xanh đã cũ.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng số: 17/BB – GNVC ngày 17/12/2019 giữa cơ quan điều tra công an tỉnh và Cục thi hành án dân sự tỉnh Hòa Bình*).

[5] Về án phí: Bị cáo Bùi Văn T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 7.450.000 đồng (bảy triệu, bốn trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo, Người đại diện hợp pháp của bị hại, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và điều 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- VKSND TC;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Hoà Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Cục THADS tỉnh Hòa Bình;
- Bị cáo và Người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Thị Đoàn

